

BỘ XÂY DỰNG
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM



TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH

**Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ
và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng**

MÃ HIỆU: QT.TCCB.06

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Đinh Văn Thắng	Lê Minh Đạo	Lê Đỗ Mười
Chữ ký			
Chức vụ	Trưởng phòng TCCB	Phó Cục trưởng	Cục trưởng

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

THEO DÕI PHÂN PHỐI

Số bản	Nơi nhận	Số bản	Nơi nhận
☒	Cục trưởng	☐	Phòng Khoa học - Công nghệ và Môi trường
☒	Phó Cục trưởng Phụ trách	☐	Phòng Vận tải An toàn - Phương tiện
☒	Văn phòng	☐	Phòng Kết cấu hạ tầng
☒	Phòng Tổ chức cán bộ	☒	Ban ISO
☐	Thanh tra	☐	Phòng Hợp tác quốc tế - IMO
☐	Phòng Pháp chế		
☐	Phòng Kế hoạch - Tài chính		
☒	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam		

THEO DÕI SỬA ĐỔI

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Nội dung và hạng mục sửa đổi
Lần 1	30/05/2025	
Lần 2	09/2025	
Lần 3	03/2026	

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất về trình tự, thủ tục, trách nhiệm và phương pháp thực hiện TTHC về thủ tục mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (GCNKNCM) sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam trong việc thực hiện Thủ tục hành chính về mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (GCNKNCM) sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Bộ luật hàng hải Việt Nam 2015 số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội;
- Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;
- Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/06/2023 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;
- Thông tư 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải;
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- *Công ước STCW* là Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca cho thuyền viên năm 1978 và các sửa đổi.
- *Thời gian thực tập* là thời gian học viên được bố trí làm việc trên tàu theo chương trình huấn luyện phù hợp với quy định Công ước STCW.
- *Thời gian tập sự* là thời gian thuyền viên được bố trí thực tập chức danh trên hạng tàu tương ứng với giấy chứng nhận khả năng chuyên môn dưới sự giám sát của một sỹ quan.
- *Thời gian đảm nhiệm chức danh* là thời gian thuyền viên được bố trí làm việc theo chức danh phù hợp với giấy chứng nhận khả năng chuyên môn được cấp.

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

- *Thời gian đi biển* là thời gian học viên thực tập, thuyền viên tập sự hoặc đảm nhiệm chức danh trên tàu biển.

- *TN&TKQ*: tiếp nhận và trả kết quả.
- *CHHĐTVN*: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam
- *TCCB*: Tổ chức cán bộ
- *GCKNCM*: Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn.
- *TTHC*: Thủ tục hành chính.
- *NLTT*: Người làm thủ tục.
- *Bộ phận một cửa*: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC
- *Quy chế một cửa*: Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 1157/QĐ-CHHĐTVN ngày 07/7/2025.

- Hội đồng thi sỹ quan hàng hải (sau đây viết tắt là Hội đồng thi) do Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam thành lập, gồm 05 thành viên: Chủ tịch Hội đồng thi là lãnh đạo Cục Hàng hải Việt Nam; 01 Thư ký Hội đồng thi; 02 thành viên lãnh đạo cấp phòng của Cục Hàng hải Việt Nam (Phòng Tổ chức cán bộ và Phòng Vận tải An toàn và Phương tiện); 01 thành viên là đại diện lãnh đạo cơ sở đào tạo, huấn luyện.

- Sổ ghi nhận huấn luyện là sổ cấp cho thuyền viên có trình độ đại học thực tập sỹ quan boong tàu từ 500 GT trở lên, thực tập sỹ quan máy tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW trở lên hoặc cấp cho học viên thực tập sỹ quan boong tàu từ 500 GT trở lên, thực tập sỹ quan máy tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW trở lên theo chương trình đào tạo sỹ quan hàng hải được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt; thuyền viên có trình độ cao đẳng trở lên thực tập sỹ quan kỹ thuật điện theo yêu cầu tại Bảng A-III/6 của Bộ luật STCW.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính

5.1.1. Điều kiện chung

1. Có đủ độ tuổi lao động và tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định.
2. Tốt nghiệp hoặc hoàn thành một trong các chương trình sau:

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

a) Tốt nghiệp ngành hoặc chuyên ngành điều khiển tàu biển, khai thác máy tàu biển hoặc kỹ thuật điện tàu biển theo chương trình đào tạo phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

b) Tốt nghiệp các ngành hoặc chuyên ngành quy định tại điểm a khoản này tại các cơ sở đào tạo nước ngoài được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận;

c) Tốt nghiệp chương trình đào tạo sỹ quan hàng hải theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

d) Hoàn thành các học phần đào tạo thủy thủ trực ca OS, thợ máy trực ca Oiler, thợ kỹ thuật điện thuộc chương trình đào tạo trình độ cao đẳng trở lên tại các trường đào tạo chuyên ngành hàng hải và đáp ứng các quy định tại Mục A-II/4; A- III/4; A- III/7 của Bộ luật STCW.

3. Các trường hợp sau đây phải bổ túc những môn chưa học hoặc học chưa đủ.

a) Tốt nghiệp ngành hoặc chuyên ngành quy định tại khoản 2 điều này tại các trường không đào tạo chuyên ngành hàng hải;

b) Tốt nghiệp chuyên ngành sửa chữa máy tàu biển tại các trường đào tạo chuyên ngành hàng hải;

c) Tốt nghiệp chuyên ngành điều khiển phương tiện thủy nội địa, máy phương tiện thủy nội địa hoặc kỹ thuật điện phương tiện thủy nội địa tại các trường đào tạo chuyên ngành đường thủy nội địa.

4. Trường hợp sau đây không phải bổ túc thêm: Tốt nghiệp ngành hoặc chuyên ngành có tên khác nhóm ngành quy định tại khoản 2 điều này, nhưng đã học đủ các môn học theo chương trình đào tạo của ngành hoặc chuyên ngành quy định tại khoản 2 điều này tại các trường đào tạo chuyên ngành hàng hải.

5. Có đủ điều kiện về chuyên môn và thời gian đảm nhiệm chức danh tương ứng với từng chức danh quy định

5.1.2. Điều kiện chuyên môn

*** Thuyền trưởng, đại phó tàu từ 3000 GT trở lên**

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

- Điều kiện chuyên môn:

+ Tốt nghiệp chuyên ngành điều khiển tàu biển trình độ đại học; trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành điều khiển tàu biển trình độ cao đẳng thì phải hoàn thành chương trình đào tạo nâng cao do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định;

+ Có tiếng Anh hàng hải trình độ 3;

+ Hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định;

+ Đạt kết quả kỳ thi thuyền trưởng, đại phó tàu từ 3000 GT trở lên.

- Điều kiện đảm nhiệm chức danh:

+ Đối với đại phó: có thời gian đảm nhiệm chức danh sỹ quan boong tàu từ 500 GT trở lên tối thiểu 24 tháng;

+ Đối với thuyền trưởng: có thời gian đảm nhiệm chức danh đại phó tàu từ 3000 GT trở lên tối thiểu 24 tháng hoặc có thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng tàu từ 500 GT đến dưới 3000 GT tối thiểu 12 tháng và đảm nhiệm chức danh đại phó tàu từ 3000 GT trở lên tối thiểu 12 tháng.

*** *Thuyền trưởng, đại phó tàu từ 500 GT đến dưới 3000 GT***

- Điều kiện chuyên môn:

+ Tốt nghiệp chuyên ngành điều khiển tàu biển trình độ cao đẳng trở lên. Trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành điều khiển tàu biển trình độ trung cấp thì phải hoàn thành chương trình đào tạo nâng cao do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định;

+ Có tiếng Anh hàng hải trình độ 2 trở lên;

+ Hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định;

+ Đạt kết quả kỳ thi thuyền trưởng, đại phó tàu từ 500 GT đến dưới 3000 GT.

- Điều kiện đảm nhiệm chức danh:

+ Đối với đại phó: có thời gian đảm nhiệm chức danh sỹ quan boong tàu từ 500 GT trở lên tối thiểu 24 tháng;

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

+ Đối với thuyền trưởng: có thời gian đảm nhiệm chức danh đại phó tàu từ 500 GT đến dưới 3000 GT tối thiểu 24 tháng hoặc đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng tàu từ 50 GT đến dưới 500 GT hành trình gần bờ tối thiểu 12 tháng và đảm nhiệm chức danh đại phó tàu từ 500 GT đến dưới 3000 GT tối thiểu 12 tháng.

*** Thuyền trưởng tàu từ 50 GT đến dưới 500 GT và đại phó tàu dưới 500 GT (hành trình gần bờ)**

- Điều kiện chuyên môn:
- + Tốt nghiệp chuyên ngành điều khiển tàu biển trình độ trung cấp trở lên;
- + Có tiếng Anh hàng hải trình độ 1 trở lên;
- + Hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định;
- + Đạt kết quả kỳ thi thuyền trưởng, đại phó tàu từ 50 GT đến dưới 500 GT.
- Điều kiện đảm nhiệm chức danh:
- + Đối với đại phó: có thời gian đảm nhiệm chức danh sỹ quan boong tàu dưới 500 GT hành trình gần bờ tối thiểu 24 tháng;
- + Đối với thuyền trưởng: có thời gian đảm nhiệm chức danh đại phó tàu dưới 500 GT hành trình gần bờ tối thiểu 24 tháng.

*** Thuyền trưởng tàu dưới 50 GT hành trình gần bờ**

- Điều kiện chuyên môn:
- + Tốt nghiệp trung học cơ sở;
- + Hoàn thành chương trình huấn luyện ngắn hạn chuyên ngành điều khiển tàu biển và đạt kết quả thi theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành điều khiển tàu biển trình độ sơ cấp thì chỉ cần đạt kết quả thi.
- + Điều kiện thời gian đi biển: có thời gian đi biển tối thiểu 12 tháng.

*** Sỹ quan boong tàu từ 500 GT trở lên**

- Điều kiện chuyên môn:
- + Tốt nghiệp chuyên ngành điều khiển tàu biển trình độ cao đẳng trở lên hoặc tốt

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

nghiệp chương trình đào tạo sỹ quan hàng hải ngành điều khiển tàu biển do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định. Trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành điều khiển tàu biển trình độ trung cấp thì phải hoàn thành chương trình đào tạo nâng cao do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định;

- + Có tiếng Anh hàng hải trình độ 2 trở lên;
- + Đạt kết quả kỳ thi sỹ quan boong tàu từ 500 GT trở lên.

- Điều kiện thời gian đảm nhiệm chức danh:

+ Có thời gian thực tập được ghi nhận trong "Sổ ghi nhận huấn luyện" tối thiểu 12 tháng theo chương trình huấn luyện đáp ứng các yêu cầu tại Mục A-II/1 của Bộ luật STCW hoặc có thời gian đi biển tối thiểu 36 tháng, trong đó có ít nhất 18 tháng trên tàu từ 500 GT trở lên bao gồm 06 tháng đảm nhiệm chức danh thủy thủ trực ca AB;

+ Trường hợp đã đảm nhiệm chức danh sỹ quan boong trên tàu dưới 500 GT hành trình gần bờ thì phải có ít nhất 06 tháng đi biển trên tàu từ 500 GT trở lên.

*** *Sỹ quan boong tàu dưới 500 GT hành trình gần bờ***

- Điều kiện chuyên môn:

- + Tốt nghiệp chuyên ngành điều khiển tàu biển trình độ trung cấp trở lên;
- + Có tiếng Anh hàng hải trình độ 1 trở lên;
- + Đạt kết quả kỳ thi sỹ quan boong tàu dưới 500 GT.

- Điều kiện thời gian đảm nhiệm chức danh: có thời gian đi biển tối thiểu 36 tháng.

*** *Máy trưởng, máy hai tàu có tổng công suất máy chính từ 3000 kW trở lên***

- Điều kiện chuyên môn:

+ Tốt nghiệp chuyên ngành khai thác máy tàu biển trình độ đại học; trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành khai thác máy tàu biển trình độ cao đẳng thì phải hoàn thành chương trình đào tạo nâng cao do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định;

- + Có tiếng Anh hàng hải trình độ 3;

+ Hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ Giao thông vận tải quy định;

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

+ Đạt kết quả kỳ thi máy trưởng, máy hai tàu có tổng công suất máy chính từ 3000 kW trở lên.

- Điều kiện đảm nhiệm chức danh:

+ Đối với máy hai: có thời gian đảm nhiệm chức danh sỹ quan máy tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW trở lên tối thiểu 24 tháng;

+ Đối với máy trưởng: có thời gian đảm nhiệm chức danh máy hai tàu có tổng công suất máy chính từ 3000 kW trở lên tối thiểu 24 tháng hoặc đảm nhiệm chức danh máy trưởng tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW đến dưới 3000 kW tối thiểu 12 tháng và đảm nhiệm chức danh máy hai tàu có tổng công suất máy chính từ 3000 kW trở lên tối thiểu 12 tháng.

*** Máy trưởng, máy hai tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW đến dưới 3000 kW**

- Điều kiện chuyên môn:

+ Tốt nghiệp chuyên ngành khai thác máy tàu biển trình độ cao đẳng trở lên. Trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành khai thác máy tàu biển trình độ trung cấp thì phải hoàn thành chương trình đào tạo nâng cao do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định;

+ Có tiếng Anh hàng hải trình độ 2 trở lên;

+ Hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định;

+ Đạt kết quả kỳ thi máy trưởng, máy hai tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW đến dưới 3000 kW.

- Điều kiện đảm nhiệm chức danh:

+ Đối với máy hai: có thời gian đảm nhiệm chức danh sỹ quan máy tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW trở lên tối thiểu 24 tháng;

+ Đối với máy trưởng: có thời gian đảm nhiệm chức danh máy hai tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW đến dưới 3000 kW tối thiểu 24 tháng hoặc đảm nhiệm chức danh máy trưởng tàu có tổng công suất máy chính từ 75 kW đến dưới 750 kW tối thiểu

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

12 tháng và đảm nhiệm chức danh máy hai tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW đến dưới 3000 kW tối thiểu 12 tháng.

*** Máy trưởng tàu có tổng công suất máy chính từ 75 kW đến dưới 750 kW và máy hai tàu có tổng công suất máy chính dưới 750 kW**

- Điều kiện chuyên môn:

- + Tốt nghiệp chuyên ngành khai thác máy tàu biển trình độ trung cấp trở lên;
- + Có tiếng Anh hàng hải trình độ 1 trở lên;
- + Hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định;

+ Đạt kết quả kỳ thi máy trưởng, máy hai tàu có tổng công suất máy chính từ 75 kW đến dưới 750 kW.

- Điều kiện thời gian đảm nhiệm chức danh:

+ Đối với máy hai: có thời gian đảm nhiệm chức danh sỹ quan máy tàu có tổng công suất máy chính dưới 750 kW tối thiểu 24 tháng.

+ Đối với máy trưởng: có thời gian đảm nhiệm chức danh máy hai tàu có tổng công suất máy chính dưới 750 kW tối thiểu 24 tháng hoặc đảm nhiệm chức danh sỹ quan máy tàu có tổng công suất máy chính dưới 750 kW tối thiểu 36 tháng.

*** Máy trưởng tàu có tổng công suất máy chính dưới 75 kW**

- Điều kiện chuyên môn:

- + Tốt nghiệp trung học cơ sở;
- + Hoàn thành chương trình huấn luyện ngắn hạn chuyên ngành khai thác máy tàu biển và đạt kết quả thi do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định. Trường hợp đã tốt nghiệp chuyên ngành khai thác máy tàu biển trình độ sơ cấp nghề thì chỉ cần đạt kết quả thi.

+ Điều kiện thời gian đi biển: có thời gian đi biển tối thiểu 12 tháng.

*** Sỹ quan máy tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW trở lên**

- Điều kiện chuyên môn:

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

+ Tốt nghiệp chuyên ngành khai thác máy tàu biển trình độ cao đẳng trở lên hoặc tốt nghiệp chương trình đào tạo sỹ quan hàng hải ngành khai thác máy tàu biển do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định. Trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành khai thác máy tàu biển trình độ trung cấp thì phải hoàn thành chương trình đào tạo nâng cao do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định;

+ Có tiếng Anh hàng hải trình độ 2 trở lên;
+ Đạt kết quả kỳ thi sỹ quan máy tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW trở lên.

- Điều kiện thời gian đảm nhiệm chức danh:

+ Có thời gian thực tập được ghi trong "Sổ ghi nhận huấn luyện" tối thiểu 12 tháng theo chương trình huấn luyện đáp ứng các yêu cầu tại Mục A-III/1 của Bộ luật STCW hoặc có thời gian đi biển tối thiểu 36 tháng, trong đó có ít nhất 18 tháng trên tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW trở lên bao gồm 06 tháng đảm nhiệm chức danh thợ máy trực ca AB;

+ Trường hợp đã đảm nhiệm chức danh sỹ quan máy tàu có tổng công suất máy chính dưới 750 kW thì phải có ít nhất 06 tháng đi biển trên tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW trở lên.

*** *Sỹ quan máy tàu có tổng công suất máy chính dưới 750 kW***

- Điều kiện chuyên môn:

+ Tốt nghiệp chuyên ngành khai thác máy tàu biển trình độ trung cấp trở lên;
+ Có tiếng Anh hàng hải trình độ 1 trở lên;
+ Đạt kết quả kỳ thi sỹ quan máy tàu có tổng công suất máy chính dưới 750 kW.

- Điều kiện thời gian đảm nhiệm chức danh: có thời gian đi biển tối thiểu 36 tháng trên tàu có tổng công suất máy chính từ 75 kW trở lên.

*** *Sỹ quan kỹ thuật điện***

- Điều kiện chuyên môn:

+ Tốt nghiệp chuyên ngành kỹ thuật điện tàu biển trình độ cao đẳng trở lên. Trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành kỹ thuật điện tàu biển trình độ trung cấp thì phải hoàn thành chương trình đào tạo nâng cao do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định;

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

- + Có tiếng Anh hàng hải trình độ 2 trở lên;
- + Hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định và đạt kết quả kỳ thi sỹ quan kỹ thuật điện tàu biển.

- Điều kiện thời gian đảm nhiệm chức danh: có thời gian thực tập được ghi trong "Sổ ghi nhận huấn luyện" tối thiểu 12 tháng theo chương trình huấn luyện đáp ứng các yêu cầu tại Bảng A-III/6 của Bộ luật STCW hoặc có thời gian đi biển tối thiểu 36 tháng.

5.2. Thành phần hồ sơ

- Văn bản đề nghị của cơ sở đào tạo, huấn luyện về việc xét duyệt danh sách học viên tham dự khóa đào tạo nâng cao, khóa bồi dưỡng nghiệp vụ, dự thi sỹ quan; thuyền trưởng, máy trưởng theo mẫu;

- Bộ hồ sơ của từng học viên (gửi kèm).

+ Đơn đề nghị theo mẫu;

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính: Bằng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo sỹ quan hàng hải, Giấy chứng nhận đào tạo nâng cao (nếu có); đối với Bằng tốt nghiệp được cấp bởi cơ sở giáo dục nước ngoài thì bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+ Bản sao hoặc bản sao điện tử Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ tiếng Anh hàng hải;

+ Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế;

+ Bản khai thời gian đi biển (không cần xác nhận của tổ chức quản lý thuyền viên) theo mẫu quy định tại Phụ lục XII của Thông tư này;

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Sổ thuyền viên;

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

+ 02 ảnh màu, cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng trước ngày nộp hồ sơ (02 ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ trên môi trường điện tử).

5.3. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) hồ sơ.

5.4. Thời gian xử lý: 02 (hai) ngày làm việc.

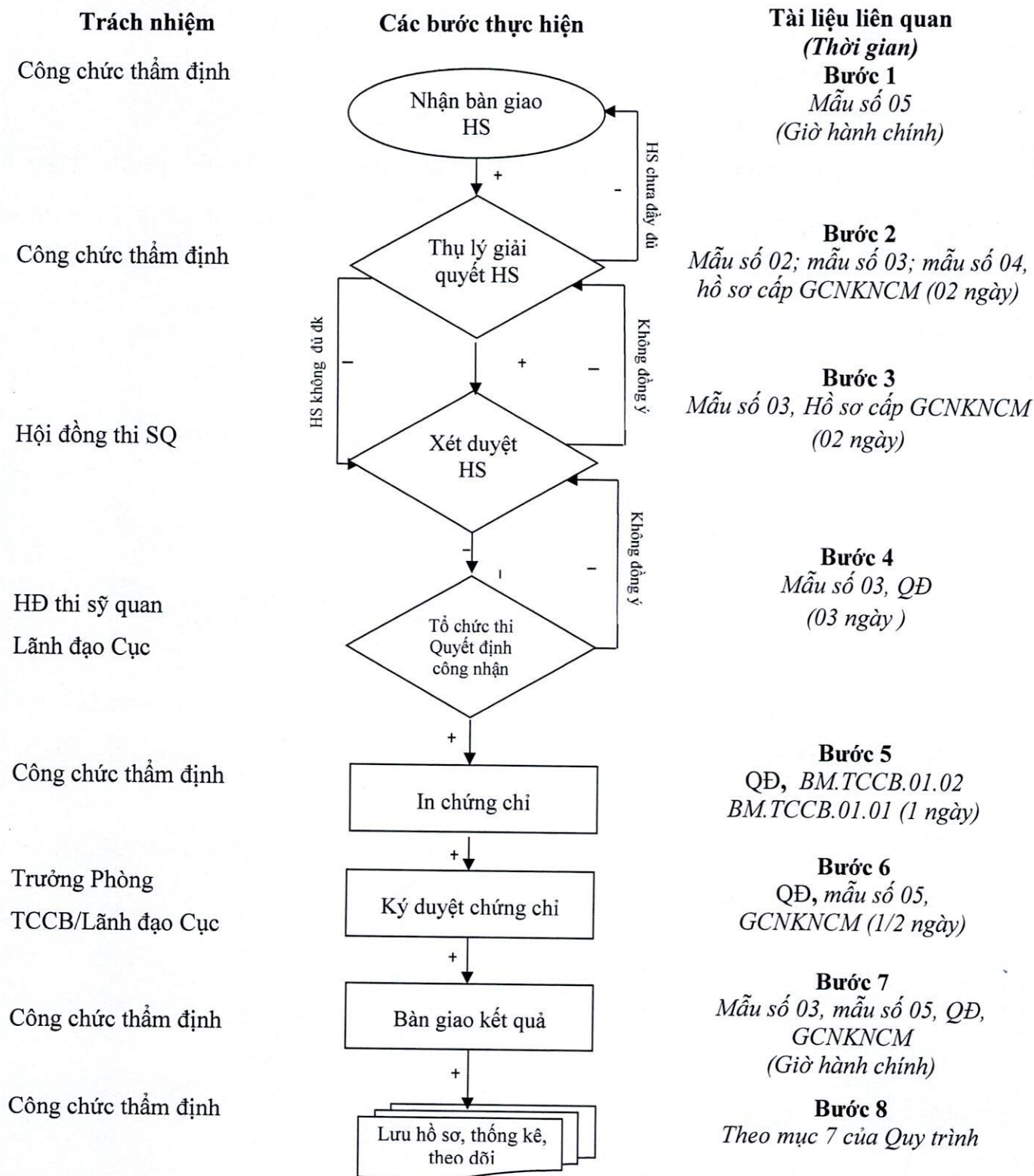
5.5. Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Cục Hàng hải Việt Nam

5.6. Lệ phí: 100.000 VNĐ

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

5.7. Quy trình xử lý công việc

5.7.1 Lưu đồ dòng chảy



 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

5.7.2 Diễn giải lưu đồ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Nhận bàn giao hồ sơ	<i>Công chức thẩm định</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>mẫu số 05.</i>
Công chức thẩm định tiếp nhận hồ sơ điện tử được tiếp nhận trực tuyến của tổ chức, cá nhân hoặc hồ sơ giấy đã được số hóa từ Bộ phận một cửa Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng, kèm theo “phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ” theo mẫu số 05 của Quy chế. Việc nhận hồ sơ bàn giao phải được thực hiện ngay trong ngày làm việc hoặc vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận tại sau 15:00 hàng ngày (tối đa thời gian không quá 08 giờ kể từ lúc tiếp nhận hồ sơ).				
B2	Thẩm định hồ sơ	<i>Công chức thẩm định</i>	<i>02 ngày</i>	<i>Mẫu số 02; mẫu số 03; mẫu số 04, Hồ sơ thi sỹ quan</i>
Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa, Công chức thẩm định kiểm tra thành phần và tính hợp lệ của hồ sơ. * Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện: công chức bộ phận thẩm định chuyển trả lại hồ sơ kèm theo “Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ” theo mẫu số 02, Quy chế một cửa về Bộ phận một cửa. Việc thông báo bổ sung hồ sơ phải thực hiện trong thời hạn giải quyết hồ sơ theo quy định. * Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết theo quy định pháp luật, công chức bộ phận thẩm định: - Dự thảo nội dung “Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ” theo mẫu số 03, Quy chế một cửa, nêu rõ lý do không giải quyết hồ sơ trình lãnh đạo phòng xét duyệt. * Trường hợp nhận được yêu cầu dừng thực hiện TTHC từ tổ chức, cá nhân: công chức thẩm định chuyển trả hồ sơ về Bộ phận một cửa để thực hiện trả lại cho tổ chức, cá nhân theo quy định * Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện: Công chức đã thẩm định hồ sơ ký xác nhận vào góc hồ sơ và thực hiện bước in chứng chỉ. - Công chức bộ phận thẩm định hồ sơ nhập thông tin vào sổ theo dõi cấp chứng chỉ theo				

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

BM.TCCB.01.01 và phần mềm quản lý thuyền viên, in chứng chỉ; lập Tờ trình thẩm định.
- Trình Lãnh đạo Phòng xét duyệt.

Lưu ý:

(1) Đối với hồ sơ dự kiến quá hạn giải quyết, trong thời hạn **chậm nhất 01 ngày** trước ngày hết hạn, Bộ phận thẩm định phải thông báo bằng văn bản cho Bộ phận một cửa kèm theo “phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả” theo mẫu số 04, Quy chế một cửa, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian đề nghị gia hạn trả kết quả. Việc hẹn lại ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần.

Căn cứ phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả, Bộ phận một cửa điều chỉnh lại thời gian trả kết quả xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng, đồng thời gửi thông báo đến tổ chức, cá nhân qua thư điện tử, tin nhắn, điện thoại hoặc mạng xã hội được cấp có thẩm quyền cho phép (nếu có).

(2) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính được yêu cầu dừng thực hiện thủ tục hành chính trong khoảng thời gian kể từ khi nhận được Giấy tiếp nhận và trả kết quả nộp hồ sơ hợp lệ cho đến trước khi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết thủ tục hành chính hoặc có văn bản thông báo kết quả giải quyết **TTHC**

(3) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến thì được yêu cầu dừng hoặc điều chỉnh nội dung hồ sơ thông qua chức năng của Cổng Dịch vụ công quốc gia kể từ thời điểm hệ thống tiếp nhận thành công đến trước khi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết thủ tục hành chính hoặc có văn bản thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

B3	Xét duyệt hồ sơ	Hội đồng thi sỹ quan	02 ngày	Mẫu số 03; Hồ sơ thi sỹ quan
-----------	------------------------	----------------------	---------	---------------------------------

Hội đồng thi sỹ quan tiến hành phê duyệt người đủ điều kiện tham dự khóa đào tạo, bồi dưỡng và thi sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng.

Hội đồng thi xem xét kết quả giải quyết hồ sơ và ra quyết định, gồm:

* Trường hợp thống nhất với kết quả thẩm định hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện: Thư ký Hội đồng thực hiện ký kỹ thuật (ký nháy) và chuyển hồ sơ, kết quả lên Lãnh đạo Cục phê duyệt; tiến hành tổ chức thi.

- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết theo quy định pháp luật: Lập danh

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

sách hồ sơ không đủ điều kiện, thông báo cho Cơ sở đào tạo huấn luyện thuyền viên.

* Trường hợp không thống nhất với kết quả thẩm định hồ sơ: chuyển hồ sơ về cho chuyên công chức thẩm định để kiểm tra, giải trình và thẩm định lại.

B4	Tổ chức thi, quyết định công nhận và in chứng chỉ	Hội đồng thi sỹ quan	03 ngày	Bước 4 <i>mẫu số 03, QĐ</i>
- Căn cứ vào quyết định Lãnh đạo Cục, tiến hành thủ tục tổ chức thi và chấm thi đúng quy định của pháp luật hiện hành và chức năng nhiệm vụ của Hội đồng thi. - Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi có kết quả kỳ thi sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng của Hội đồng thi sỹ quan, Phòng Tổ chức cán bộ tiến hành soạn thảo quyết định công nhận kết quả thi trình Lãnh đạo Cục ký ban hành.				
B5	In chứng chỉ	<i>Công chức thẩm định</i>	1 ngày	<i>BM.TCCB.01.01 GCNKNCM</i>
- Công chức bộ phận thẩm định hồ sơ nhập thông tin vào sổ theo dõi cấp chứng chỉ theo BM.TCCB.01.01 và phần mềm quản lý thuyền viên, in chứng chỉ; lập Tờ trình thẩm định - Trình Lãnh đạo Phòng ký duyệt.				
B6	Ký duyệt chứng chỉ	<i>Trưởng phòng/ Lãnh đạo Cục</i>	$\frac{1}{2}$ ngày	<i>GCNKNCM</i>
Căn cứ vào Quyết định, Trưởng phòng thực hiện ký cấp GCNKNCM. Lưu ý đối với TTHC Trưởng phòng TCCB đã được Cục trưởng ủy quyền ký cấp: - Trưởng phòng TCCB có trách nhiệm thực hiện ký cấp GCNKNCM; - Trường hợp Trưởng phòng không có mặt tại cơ quan từ 01 ngày làm việc trở lên, lãnh đạo phòng được Trưởng phòng ủy quyền phải thực hiện trình lãnh đạo Cục ký cấp GCNKNCM.				
B7	Bàn giao kết quả	<i>Công chức thẩm định</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>Mẫu số 03; GCNKNCM</i>

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Mở khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.06

Công chức thẩm định chuyển kết quả ngay sau khi lãnh đạo phê duyệt cho Bộ phận Một cửa để thực hiện đóng dấu và trả kết quả cho người dân.

Việc bàn giao hồ sơ về Bộ phận Một cửa phải trước ít nhất 03 giờ của hạn trả kết quả..

B8	Lưu hồ sơ, thống kê báo cáo, theo dõi	<i>Công chức thẩm định</i>	<i>Theo quy định</i>	<i>Theo mục 7 của Quy trình</i>
-----------	--	----------------------------	----------------------	---------------------------------

Lưu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của Nhà nước về công tác văn thư lưu trữ.

Lưu ý: Các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được quy định và lưu trữ theo quy định của Quy trình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC. Đối với các hồ sơ được tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng, các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được tự sinh và ghi lưu trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng.

6. BIỂU MẪU/ PHỤ LỤC

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu/ phụ lục
1.	BM.TCCB.01.01	Sổ theo dõi cấp chứng chỉ
2.		Đơn đề nghị

7. LƯU TRỮ HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Mã số	Thời gian lưu	Bộ phận lưu
1.	Theo dõi cấp chứng chỉ	BM.TCCB.01.01	Theo quy định	Bộ phận thẩm định
2.	Hồ sơ Thi sỹ quan	Theo quy định		Ủy quyền lưu tại các trường

SỔ THEO DÕI CẤP CHỨNG CHỈ

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Hình thức cấp	Ký hiệu Chứng chỉ đề nghị cấp lại	Ký hiệu Chứng chỉ được cấp	Ngày cấp	Ảnh	Ghi chú

Tên cơ sở đào tạo, huấn luyện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

V/v

Kính gửi: (tên cơ quan có thẩm quyền)...

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam (tên cơ sở đào tạo, huấn luyện) đề nghị Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xét duyệt danh sách khóa đào tạo nâng cao, khóa (bồi dưỡng nghiệp vụ, dự thi sỹ quan, thi thuyền trưởng, máy trưởng) cụ thể như sau:

1. Hồ sơ của học viên (danh sách và hồ sơ kèm theo).
2. Thời gian mở khóa đào tạo, huấn luyện, thi.....
3. Địa điểm thi:.....

Công ty chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.
(Cơ sở đào tạo, huấn luyện) đề nghị Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Phòng.....

Lãnh đạo đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi GCNKNCM, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.